**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | **Tổng** | | | **%Tổng**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | | **Vận dụng cao** | | |
| **TNKQ** | **TL** | **Thời gian** | **TNKQ** | **TL** | **Thời gian** | **TNKQ** | **TL** | **Thời gian** | **TNKQ** | **TL** | **Thời gian** | **TN** | **TL** | **Thời gian** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn/Thơ có yếu tố tự sự, miêu tả/Văn bản nghị luận | **3** | **0** |  | **5** | **0** |  | **0** | **2** |  | **0** |  |  | **8** | **2** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ/ Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống | 0 | 1\* |  | 0 | 1\* |  | 0 | 1\* |  | 0 | 1\* |  |  | 1 |  | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** |  | ***25*** | ***15*** |  | ***0*** | ***30*** |  | ***0*** | ***10*** |  | ***8*** | **3** |  |  |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | |  | **40%** | |  | **30%** | |  | **10%** | |  |  |  |  | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | | | **40%** | | | | | |  |  |  |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **Nhận biết:**  - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.  - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản  - Chỉ ra được những đặc điểm, chức năng cơ bản của đoạn văn và văn bản.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Nêu được chủ đề của văn bản.  - Xác định được nghĩa văn cảnh của một từ ngữ khi được đặt trong dấu ngoặc kép  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra.  - Trình bày được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| Thơ có yếu tố tự sự, mieu tả | **Nhận biết:**  - Nhận biết được nét độc đáo của bài thơ  - Nhận biết được các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  - Nhận biết được từ đa nghĩa và từ đồng âm;  **Thông hiểu:**  - Bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ; nêu được tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ thơ  - Nêu được tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  - Phân tích được tác dụng của từ đa nghĩa và từ đồng âm  **Vận dụng**:  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra.  - Chỉ ra được điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. |
|  |  | Văn bản nghị luận | **Nhận biết:**  - Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản;  - Nhận biết được từ mượn  **Thông hiểu**  - Chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng.  - Tóm tắt được các nội dung chính trong một văn bản nghị luận có nhiều đoạn  - Biết cách sử dụng từ mượn; nhận biết nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và từ có yếu tố Hán Việt.  **Vận dụng:**  - Nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong văn bản đối với bản thân.  - Thể hiện sự đồng tình/không đồng tình/ đồng tình một phần với những vấn đề được đặt ra trong văn bản. |  |  |  |  |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ | **Nhận biết:** Nhận diện yêu cầu của đề (Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ)  **Thông hiểu:** Hiểu cách xây dựng đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ (Cần có cảm xúc, bằng chứng để làm rõ cảm xúc)  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ |  |  |  | 1TL\* |
|  |  | Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống | **Nhận biết:** Nhận diện yêu cầu của đề (Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống)  **Thông hiểu:** Hiểu cách xây dựng bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống (Cần có ý kiến, bằng chứng, lí lẽ)  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống |  |  |  |  |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ BÀI**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi**:

**Phần 1: Đọc – hiểu:** *(6,0 điểm)*

**Đọc *văn bản sau và thực hiện các yêu cầu***

*Tri thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả. Vì vậy, hãy không ngừng tìm kiếm và học hỏi về những điều mình chưa biết.*

*Cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt để trau dồi và hoàn thiện mình hơn.*

*Bức tranh đẹp nhất luôn là tác phẩm mà chưa người hoạ sĩ nào hoàn thành. Vì vậy, hãy cứ mạnh dạn vẽ nên bức tranh ấy.*

*Kỷ lục thể thao vĩ đại nhất là kỷ lục chưa được tạo lập, do đó, hãy biết ước mơ làm nên những việc lớn.*

*Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta được sống trên thế gian này.*

*Khi từ giã cõi đời, con người ta thường không hối tiếc về những điều mà mình làm, mà lại tiếc nuối về những điều chưa làm được. Hãy sống sao cho khi mất đi, ta có thể mỉm cười mãn nguyện.*

*Cuối cùng, tôi phải thú nhận rằng tôi chẳng hiểu mấy về những cấu trúc nguyên tử hình thành nên vật chất và con người. Điều tôi biết, chỉ đơn giản, kết quả của sự kết hợp tế bào, nhiễm sắc thể, gen di truyền… phức tạp ấy từng là con người rất khác nhau. Và rằng, sự có mặt của mỗi người chúng ta trên thế giới này đều có một ý nghĩa nhất định nào đó. Một khi thời gian sống của ta không còn nữa, chẳng ai khác có thể lấp được khoảng trống mỗi chúng ta để lại phía sau mình.*

*Xuất phát của chúng ta về mặt sinh học có thể giống nhau, nhưng mỗi người có quyền và khả năng riêng để tạo sự khác biệt độc đáo cho mình. Đó sẽ là điều gì thì tùy vào chính bạn.*

(“Hạt giống tâm hồn”, NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, tr.140,141)

**Trả lời các câu hỏi:**

**Câu 1.** Đặc điểm nào sau đây nói đúng về văn bản trên? **(Biết)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Có hình ảnh sinh động | C. Có lí lẽ thuyết phục |
| B. Có từ ngữ giàu cảm xúc | D. Có nhân vật cụ thể |

**Câu 2.** Tìm trong văn bản trên lí do tác giả khuyên: “hãy không ngừng tìm kiếm và học hỏi về những điều mình chưa biết”? **(Biết)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tri thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả. | C. Hãy sống sao cho khi mất đi, ta có thể mỉm cười mãn nguyện. |
| B. Cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt để trau dồi và hoàn thiện mình hơn. | D. Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta cùng được sống trên thế gian này. |

**Câu 3.** Trong các từ sau**,** từ nào là từ đa nghĩa? **(Biết)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngày. | C. Tôi. |
| B. Mặt. | D. Có. |

**Câu 4.** Đoạn trích trên bàn về vấn đề gì? **(Hiểu)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ý thức chia sẻ, giúp đỡ mọi người. | C. Ý thức tham gia hoạt động tập thể. |
| B. Ý thức học hỏi, vươn lên trong cuộc sống. | D. Ý thức làm những điều tốt đẹp. |

**Câu 5.** Trong các từ sau đây, từ nào là từ Hán Việt? **(Hiểu)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Có thể. | C. Cuối cùng. |
| B. Tri thức . | D. Mỉm cười. |

**Câu 6.** Dòng nào dưới đây **không** diễn tả đúng lí do tác giả cho rằng: *cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt*? **(Hiểu)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Vì cuộc sống luôn chứa đựng những điều kì diệu. | C. Vì cuộc sống luôn thay đổi và phát triển. |
| B. Vì thực tế cuộc sống sẽ giúp chúng ta trải nghiệm và trưởng thành. | D. Vì các vấn đề trong cuộc sống là nhẹ nhàng và đơn giản. |

**Câu 7.** Em hiểu như thế nào về nghĩa của từ “kỷ lục” trong câu “*Kỷ lục thể thao vĩ đại nhất là kỷ lục chưa được tạo lập, do đó, hãy biết ước mơ làm nên những việc lớn.”*? **(Hiểu)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Mức thành tích cao nhất từ trước tới nay chưa ai đạt được. | C. Mức thành tích nhiều người đạt được. |
| B. Mức thành tích cao nhất trong một cuộc thi. | D. Mức thành tích làm hài lòng nhiều người. |

**Câu 8: C**âu văn “*Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta được sống trên thế gian này”* có ý nghĩa gì? **(Hiểu)**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Hãy luôn hưởng thụ cuộc sống mỗi ngày. | C. Hãy sống vui vẻ, thoải mái mỗi ngày. |
| B. Hãy sống biết yêu thương và chia sẻ mỗi ngày. | D. Hãy sống tích cực, cống hiến hết mình mỗi ngày. |

**Câu 9.** Em có đồng ý với ý kiến “*mỗi người có quyền và khả năng riêng để tạo sự khác biệt độc đáo cho mình*” không? Vì sao? **(Vận dụng)**

**Câu 10.** Em rút ra bài học gì cho bản thân từ đoạn trích trên? **(Vận dụng)**

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về đoạn thơ sau:

Tre xanh,

Xanh tự bao giờ?

Chuyện ngày xưa... đã có bờ tre xanh

Thân gầy guộc, lá mong manh

Mà sao nên lũy nên thành tre ơi?

Ở đâu tre cũng xanh tươi

Cho dù đất sỏi đất vôi bạc màu?

Có gì đâu, có gì đâu

Mỡ màu ít chất dồn lâu hóa nhiều

Rễ siêng không ngại đất nghèo

Tre bao nhiêu rễ bấy nhiêu cần cù.

Vươn mình trong gió tre đu

Cây kham khổ vẫn hát ru lá cành

***(Trích “Tre Việt Nam”- Nguyễn Duy- SGK Tiếng Việt 4 tập 1 trang 41)***

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |  |
| **1** | C | **0,5** |
| **2** | A | **0,5** |
| **3** | B | **0,5** |
| **4** | B | **0,5** |
| **5** | B | **0,5** |
| **6** | D | **0,5** |
| **7** | A | **0,5** |
| **8** | D | **0,5** |
| **9** | - Học sinh nêu được quan điểm riêng của bản thân: đồng ý/ không đồng ý.  - Lí giải phù hợp. | **1,0** |
| **10** | HS có thể nêu được cụ thể một số bài học sau:  - Hãy sống có ước mơ  - Hãy không ngừng học hỏi và vươn lên trong cuộc sống.  - Hãy sống một cuộc đời có ý nghĩa để không phải hối hận |  |

**PHẦN VIẾT**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ** | | | | |
| **Mức 5 (Xuất sắc)**  **(3.6-4đ)** | **Mức 4 (Giỏi)**  **(3-3.5đ)** | **Mức 3 (Khá)**  **(2.5-2.9đ)** | **Mức 2 (Trung bình)**  **(2-2.4đ)** | **Mức 1 (Yếu)**  **(Dưới 2đ)** |
| **Cảm xúc** | Cảm xúc chân thành, phong phú. | Cảm xúc chân thành, phong phú | Cảm xúc chân thành và tương đối phong phú | Cảm xúc còn sơ sài | Chưa rõ cảm xúc |
| **Làm rõ các cảm xúc** | Các cảm xúc được làm rõ một cách chặt chẽ, thuyết phục. | Các cảm xúc được làm rõ một cách chặt chẽ, thuyết phục. | Các cảm xúc được làm rõ một cách tương đối chặt chẽ, thuyết phục. | Các cảm xúc chưa được làm rõ một cách chặt chẽ, thuyết phục. | Chưa có sự làm rõ các cảm xúc |
| **Cách thể hiện cảm xúc** | Thể hiện cảm xúc bằng các từ ngữ phong phú, sinh động, gợi cảm. | Thể hiện cảm xúc bằng các từ ngữ phong phú. | Thể hiện cảm xúc bằng một số từ ngữ rõ ràng. | Thể hiện cảm xúc bằng những từ ngữ chưa rõ ràng. | Chưa biết cách thể hiện cảm xúc bằng những qua từ ngữ |
| **Thống nhất về ngôi kể** | Sử dụng ngôi thứ nhất nhất quán trong toàn bộ đoạn văn | Sử dụng ngôi thứ nhất nhất quán trong toàn bộ đoạn văn | Sử dụng ngôi thứ nhất đôi chỗ chưa nhất quán trong toàn bộ đoạn văn | Sử dụng ngôi thứ nhất nhiều chỗ chưa nhất quán trong toàn bộ đoạn văn | Chưa biết dùng ngôi thứ nhất để viết đoạn văn. |
| **Diễn đạt** | Hầu như không mắc lỗi về chính tả, từ ngữ, ngữ pháp | Mắc lỗi chính tả, từ ngữ nhỏ | Bài viết còn mắc một số lỗi diễn đạt nhưng không trầm trọng. | Bài viết còn mắc khá nhiều lỗi diễn đạt. | Bài viết còn mắc rất nhiều lỗi diễn đạt |
| **Trình bày** | Trình bày rõ bố cục của đoạn văn; sạch đẹp, không gạch xoá | Trình bày rõ bố cục của đoạn văn; rõ ràng, không gạch xoá. | Trình bày tương đối rõ bố cục của đoạn văn; chữ viết rõ ràng, có ít chỗ gạch xoá. | Chưa thể hiện rõ bố cục của đoạn văn; chữ viết khoa học, có một vài chỗ gạch xoá. | Chưa thể hiện được bố cục của đoạn văn; chữ viết khó đọc, có nhiều chỗ gạch xoá |
| **Sáng tạo** | Bài viết có ý tưởng và cách diễn đạt sáng tạo. | Bài viết có ý tưởng hoặc cách diễn đạt sáng tạo. | Bài viết chưa thể hiện rõ ý tưởng hoặc cách diễn đạt sáng tạo. | Bài viết không có ý tưởng và cách cách diễn đạt sáng tạo. | Bài viết không có ý tưởng và cách diễn đạt sáng tạo. |